TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TX** **TỈNH TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 153/2023/QĐST-HNGĐ	*TX, ngày 30 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 181/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H; Sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Thôn Mậu Đốt, xã Tri Phương, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

Bị đơn: A Lê Văn Q; Sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Thôn Xuân Thắng, xã NP, huyện TX, tỉnh TH.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, Điều 57; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về *"mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án"*.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị H và A Lê Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị H và A Lê Văn Q tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị H và A Lê Văn Q công nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Thị Kim A, sinh ngày 18/5/2020 và cháu Lê Thị Kim L, sinh ngày 04/1/2022. Khi ly hôn chị H và A Q thống nhất giao cháu Kim A cho A Q được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Kim L cho chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị H và A Q không pH cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền qua lại thăm nom các con không ai được ngăn cấm, cản trở.

- *Về tài sản, công nợ:* Chị Nguyễn Thị H và A Lê Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị H nhận nộp toàn bộ án phí của vụ án là 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị H đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân dự huyện TX, tỉnh TH theo biên lai số: 0002440 ngày 01/11/2023. Được trừ đi số tiền 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí chị H nhận nộp, theo đó chị H còn được nhận lại 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TX, tỉnh TH.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TH;
- VKSND huyện TX;
- Chi cục THAND huyện TX;
- Đương sự;
- UBND xã NP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Văn Long